

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HS-ST

Ngày: 05 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Vũ Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Ngọc Lợi

2. Bà Hoàng Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Bích Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Lê Quang Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Ngô Trần Th** sinh năm 1985 tại huyện Y, tỉnh N. Nơi cư trú: xóm T, thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: kinh doanh vật liệu xây dựng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Đ1 và bà Trần Thị H1; vợ: Phạm Thị T1 và 01 con; tiền án, tiền sự: không; không bị tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. “Có mặt”.

2. **Phạm Văn H** sinh năm 1983 tại thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: số nhà M, đường H, phố Đ, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; bị cáo là Đảng viên sinh hoạt tại Chi bộ phố Đ, Đảng bộ phường N, thành phố N (Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng số 82-QĐ/UBKT ngày 20/4/2023 của Ủy ban kiểm tra thành ủy N); con ông Phạm

Văn H2 và bà Đỗ Thị T2; vợ: Lã Thị Thu H2, Trần Th2 (đều đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: không; không bị tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. “Có mặt”.

- *Bị hại*: anh Hà Huy Ch sinh năm 1979. “Đã chết”.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại* anh Hà Huy Ch gồm: bà Vũ Thị T3 sinh năm 1953 (là mẹ anh Ch), chị Nguyễn Thị H3 sinh năm 1981 (là vợ anh Ch); cháu Hà Thị Lan V3 sinh năm 2002, cháu Hà Huy Tr3 sinh năm 2005, cháu Hà Ngọc A3 sinh năm 2021 (là con anh Ch); cùng cư trú tại: thôn T, xã N, thành phố N. Chị Nguyễn Thị H3 là người đại diện hợp pháp của bà T3, cháu V3, cháu Tr3, cháu A3. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2020, Ngô Trần Th mua lại bãi vật liệu xây dựng có địa chỉ tại phố A, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình của anh Mai Hiền Tr sinh năm 1970 trú tại thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình (gồm 01 máy cẩu xúc cát tự chế; 01 máy mức và 150.000.000 đồng là tiền hàng còn tồn lại trên bãi). Ngô Trần Th đã thuê Phạm Văn H trông coi và vận hành, điều khiển máy cẩu tự chế để xúc cát trên bãi vật liệu xây dựng của Th. Ngô Trần Th biết Phạm Văn H không có chứng chỉ, giấy phép vận hành máy cẩu theo quy định của pháp luật. Trong quá trình sử dụng, vận hành H cũng biết máy cẩu của Th là loại tự chế không được kiểm định. Khoảng 08 giờ ngày 30/8/2022, anh Hà Huy Ch điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát 35C-069.18 đến bãi vật liệu xây dựng của Th để mua cát. Anh Ch điều khiển xe ô tô vào bãi cát để H điều khiển máy cẩu xúc cát lên thùng xe. Khoảng 15 phút sau, khi H xúc đến gàu cát thứ 7 thì thấy anh Ch đứng ở cửa bên phải xe và trèo lên nóc cabin xe ô tô tải để kiểm tra lượng cát trên thùng xe. Khi H xúc đến gàu cát thứ 9 đưa lên trên thùng xe thì cóc khóa cáp của dây cáp điều khiển nâng hạ cần cẩu bị vỡ làm tuột cáp khiến cần của máy cẩu bị sập xuống, rơi trúng người anh Ch đang đứng trên nóc cabin xe ô tô tải khiến anh Ch tử vong tại chỗ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, tử thi, phương tiện, thu giữ 01 máy cẩu trục xoay tự chế của Ngô Trần Th; 01 xe ô tô tải Biển kiểm soát 35C-069.18 cùng 01 Giấy chứng nhận đăng kiểm của xe ô tô tải.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi Hà Huy Ch số 019/2022/TT-TTPY ngày 28/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận: Đại thể: đa chấn thương. Chấn thương sọ não hở có dập vỡ xương Thái dương - Đỉnh phải, dập não, chảy máu não. Gãy hở 2 xương cẳng chân trái. Vi thể: dập nát, chảy máu não. Nguyên nhân chết: chấn thương sọ não hở có dập vỡ xương sọ, dập não, chảy máu não trên nạn nhân đa chấn thương do tai nạn.

Ngày 30/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã ra Quyết định trưng cầu giám định Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đối với 01 máy cầu xoay của Ngô Trần Th.

Tại bản Kết luận giám định số 5859/KL-KTHS ngày 20/9/2022 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: nguyên nhân dẫn đến sập cần của cần cầu xoay là do cóc khoá cáp của cáp điều khiển nâng hạ cần bị nứt từ trước dẫn tới bị vỡ làm tuột cáp và tuột then móc cáp giới hạn vị trí hạ cần khi cần cầu xoay làm việc dẫn đến sập cần của cần cầu xoay. Cầu xoay này không đảm bảo an toàn kỹ thuật do cóc khoá cáp bị nứt, vỡ và then móc cáp liên kết cần với cần cầu không có chốt hãm.

Quá trình điều tra Ngô Trần Th, Phạm Văn H đã cùng nhau hỗ trợ và bồi thường cho gia đình anh Ch số tiền 390.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh Ch là chị Nguyễn Thị H3(là vợ anh Ch) đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho Ngô Trần Th và Phạm Văn H.

Đối với xe ô tô tải Biển kiểm soát 35C-069.18 và 01 Giấy chứng nhận đăng kiểm, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Ng sinh năm 1986 trú tại phố Y, phường N, thành phố N. Anh Ch làm lái xe chở vật liệu xây dựng thuê cho anh Ng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại xe ô tô và Giấy chứng nhận đăng kiểm cho anh Ng. Anh Ng đã nhận lại các tài sản trên và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với máy cầu trục xoay tự chế được chuyển giao Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình để quản lý.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 13 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị can Ngô Trần Th, Phạm Văn H về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”. Áp dụng điểm d khoản 2, khoản 5 Điều 295 của Bộ luật Hình sự đối với bị can Ngô Trần Th; điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 295 của Bộ luật Hình sự đối với bị can Phạm Văn H.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị H3 là người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: ngày 30/8/2022, anh Hà Huy Ch điều khiển xe ô tô đến bãi vật liệu xây dựng của bị cáo Ngô Trần Th để mua cát và đã xảy ra tai nạn như bị cáo Th, bị cáo H trình bày. Hậu quả anh Ch chết. Sau khi sự việc xảy ra Ngô Trần Th, Phạm Văn H đã thăm hỏi, bồi thường cho gia đình số tiền 390.000.000 đồng, chị đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự; chị đề nghị Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: bị cáo Ngô Trần Th, Phạm Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 295; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Ngô Trần Th 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, sung ngân sách nhà nước của Ngô Trần Th 01 máy cầu trục xoay tự chế.

- Về án phí: buộc các bị cáo Ngô Trần Th, Phạm Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát; trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương để chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trách nhiệm hình sự: lời khai tại phiên tòa của các bị cáo Ngô Trần Th, Phạm Văn H phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; phù hợp với Biên bản khám nghiệm tử thi; phù hợp với Kết luận giám định pháp y; phù hợp với Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn; Bản ảnh hiện trường vụ tai nạn và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Ngô Trần Th là chủ bãi vật liệu xây dựng có địa chỉ tại phố A, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, là người sử dụng lao động, có trách nhiệm về an toàn lao động đã đưa máy cầu tự chế không có nguồn gốc xuất xứ, không được kiểm định về chất lượng và an toàn kỹ thuật vào sử dụng, chưa tham dự khóa huấn luyện an toàn lao động; Phạm Văn H chưa được tham gia huấn luyện an toàn lao động, chưa được cấp giấy chứng nhận sử dụng các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, biết máy cầu của Ngô Trần Th là loại tự chế nhưng vẫn vận hành, sử dụng. Khoảng 08 giờ ngày 30/8/2022, anh Hà Huy Ch điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát 35C-069.18 đến bãi vật liệu xây dựng của Ngô Trần Th để Phạm Văn H điều khiển máy cầu xúc cát lên thùng xe. Khi H xúc đến gầu cát thứ 9 đưa lên trên thùng xe thì cóc khóa cáp của dây cáp điều khiển nâng hạ cần cầu bị vỡ làm tuột cáp khiến cần của máy cầu bị sập xuống, rơi trúng người anh Ch đang đứng trên nóc cabin xe ô tô tải xảy ra vụ tai nạn lao động. Hậu quả anh Hà Huy Ch bị đa chấn thương, tử vong.

Hành vi của Ngô Trần Th đã vi phạm khoản 3, khoản 6 Điều 12; khoản 1, khoản 2 Điều 14; khoản 2 Điều 16 Luật an toàn, vệ sinh lao động dẫn đến

gây tai nạn làm anh Hà Huy Ch bị tử vong đã phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” thuộc trường hợp “Là người có trách nhiệm về an toàn lao động, vệ sinh lao động, về an toàn nơi đông người”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 295 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của Phạm Văn H đã vi phạm khoản 3 Điều 17 Luật an toàn, vệ sinh lao động dẫn đến gây tai nạn làm anh Hà Huy Ch bị tử vong đã “Vi phạm quy định về an toàn lao động” thuộc trường hợp “Làm chết người”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 của Bộ luật Hình sự.

Điều 295. Tội vi phạm quy định về an toàn lao động

1. Người nào vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động, về an toàn ở nơi đông người gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

.....

d) Là người có trách nhiệm về an toàn lao động, vệ sinh lao động, về an toàn nơi đông người;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội các bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Ngô Trần Th, Phạm Văn H đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn trong lao động sản xuất, hậu quả làm chết một người. Các bị cáo là người có đủ năng lực, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi vô ý. Hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

[2.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[2.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, hối hận với hành vi và hậu quả mà mình đã gây ra; sau khi gây ra tai nạn, các bị cáo đã chủ động khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Vì vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, vận dụng cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[2.3] Về nhân thân: các bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

[3] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: các bị cáo Ngô Trần Th, Phạm Văn H phạm tội với lỗi vô ý; không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định; có đủ các điều kiện được quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên cho các bị cáo được hưởng án treo, với một thời gian thử thách dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: các bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình anh Hà Huy Ch 390.000.000 đồng. Gia đình anh Ch đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường thêm, phần trách nhiệm dân sự đã được hai bên tự giải quyết xong; không bên nào có yêu cầu, đề nghị gì khác nên không đưa ra xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra xác định máy cầu Phạm Văn H điều khiển gây tai nạn là của Ngô Trần Th là loại máy cầu tự chế không có

nguồn gốc xuất xứ, không được kiểm định về chất lượng và an toàn kỹ thuật là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

[6] Các vấn đề khác: đối với xe ô tô tải Biển kiểm soát 35C-069.18 và 01 Giấy chứng nhận đăng kiểm, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Ng. Anh Ch làm lái xe chở vật liệu xây dựng thuê cho anh Ng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại xe ô tô và Giấy chứng nhận đăng kiểm cho anh Ng là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 295; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Trần Th;
- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn H;
- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự;
- Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: các bị cáo Ngô Trần Th, Phạm Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”.

2. Xử phạt:

2.1. Bị cáo Ngô Trần Th 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 05/6/2023).

Giao bị cáo Ngô Trần Th cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

2.2. Bị cáo Phạm Văn H 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (**Ba mươi sáu**) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 05/6/2023).

Giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Bị cáo Ngô Trần Th, Phạm Văn H phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trường hợp các bị cáo Ngô Trần Th, Phạm Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: tịch thu, sung ngân sách Nhà nước của Ngô Trần Th 01 máy cầu trục xoay tự chế cao 2,5m, trục cần dài 20m đặt trên bệ bê tông cao 1,6m, đường kính 3,3m.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

4. Về án phí: buộc các bị cáo Ngô Trần Th, Phạm Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (05/6/2023).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP.Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- CA TP.Ninh Bình;
- CCTHADS TP.Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Các bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu VP, HS.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hiền

